

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 4491 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 24/6/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13 ngày 17/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3769/TTr-SGTVT ngày 13/9/2018 về việc đề nghị ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Du lịch; Chỉ huy trưởng BCH Bộ đội Biên phòng thành phố, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Thủy đoàn trưởng Thủy đoàn I – Cục Cảnh sát giao thông, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND TP (để b/cáo);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- CVP và các PCVP;
- Thanh tra các Sở: GTVT; Du lịch;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, QLĐTh, Sở GTVT.

16



Nguyễn Ngọc Tuấn

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4494.../QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định về nội dung, trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng (bao gồm cảng, bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa và cảng, bến thủy nội địa trên vùng nước cảng biển Đà Nẵng) và các lĩnh vực khác thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan liên quan.

2. Áp dụng đối với Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng, Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông, các đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng phương tiện thủy nội địa (phương tiện thủy nội địa được giải thích tại Luật Giao thông đường thủy nội địa, sau đây gọi là phương tiện) hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

Điều 2. Mục đích hoạt động phối hợp

Tăng cường công tác phối hợp, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quản lý nhà nước về kiểm tra, giám sát các phương tiện vào và rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, chủ phương tiện tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại các khu vực trên đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của mỗi Bên theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Trên tinh thần tôn trọng, đoàn kết, hợp tác; bảo đảm đúng nguyên tắc và yêu cầu nghiệp vụ chuyên môn của mỗi Bên. Hoạt động phối hợp phải có nội dung, yêu cầu, kế hoạch cụ thể được cấp có thẩm quyền của mỗi Bên phê duyệt.

3. Những vướng mắc phát sinh được bàn bạc thống nhất giải quyết dựa trên quy định của pháp luật, yêu cầu nghiệp vụ của mỗi Bên và quy chế này. Trường hợp không thống nhất, phải báo cáo cấp lãnh đạo có thẩm quyền của các Bên xem xét, quyết định.

4. Bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của phương tiện, thuyền viên và hành khách vào, rời cảng, bến thủy nội địa và hành trình qua vùng nước cảng biển.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

1. Căn cứ vào yêu cầu công tác tại khu vực, Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an thành phố, Cảng vụ hàng hải, Thủy đoàn I-Cục Cảnh sát giao thông và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác quản lý thủ tục và các hoạt động của phương tiện trong phạm vi quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng thẩm quyền;

b) Đề xuất thành lập đoàn liên ngành (*định kỳ hoặc đột xuất*) để kiểm tra việc thực hiện phối hợp trong công tác quản lý hoạt động của phương tiện vào và rời bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng hoặc vùng nước thủy nội địa Đà Nẵng.

2. Khi có nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về hàng hải, đường thủy nội địa cần có sự phối hợp để tham mưu cho chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý chuyên ngành các cấp, các Bên cùng bàn bạc, thống nhất trước khi đề xuất; vấn đề liên quan thuộc lĩnh vực quản lý của Bên nào thì Bên đó chủ trì tham mưu, đề xuất.

Điều 5. Trao đổi thông tin, tài liệu có liên quan

1. Các Bên cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu sau:

a) Các văn bản có liên quan đến hoạt động quản lý về hàng hải và giao thông đường thủy nội địa.

b) Những bất cập trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải và giao thông đường thủy nội địa, tránh chồng chéo giữa các lực lượng thực thi nhiệm vụ.

c) Hồ sơ vụ việc khi có đề nghị của mỗi Bên.

d) Về tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa. Kinh nghiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm.

đ) Về lý lịch, thông tin phương tiện, thông tin về các thuyền viên, nhân viên phục vụ trên phương tiện.

2. Thông tin tài liệu phải được sử dụng đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và quy định về chức năng, nhiệm vụ của mỗi Bên.

3. Những thông tin, tài liệu nghiệp vụ, văn bản được cung cấp, trao đổi không được tiết lộ, công khai hoặc chuyển giao cho Bên thứ ba khi chưa được sự nhất trí bằng văn bản của Bên cung cấp.

Điều 6. Quản lý, tổ chức vận tải bằng phương tiện vào và rời cảng, bến thủy nội địa hoạt động trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng

1. Sở Giao thông vận tải là cơ quan chủ trì, trực tiếp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động vận tải đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, có trách nhiệm thực hiện:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và định hướng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển phương tiện hoạt động trên tuyến hành trình qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng và xuất phát từ cảng, bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển phù hợp với quy định của pháp luật hàng hải.

b) Tổ chức phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải đường thủy nội địa.

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức vận tải hàng năm và vào các dịp lễ, tết để phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và du khách.

d) Tổ chức hiệp thương và phê duyệt lịch trình phương tiện, thực hiện điều động phương tiện tăng chuyến để giải tỏa khách trong trường hợp số lượng hành khách tăng đột biến.

đ) Tổ chức các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị liên quan để trao đổi, thống nhất giải quyết những vướng mắc phát sinh trong tổ chức, quản lý hoạt động vận tải trên các tuyến từ cảng sông Hàn ra vùng nước cảng biển.

e) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động an toàn giao thông đường thủy nội địa, phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật.

g) Chỉ đạo Cảng vụ đường thủy nội địa, Đội quản lý cảng sông Hàn: làm việc với các đơn vị kinh doanh vận tải để dự báo nhu cầu đi lại của hành khách nhằm có kế hoạch tổ chức hoạt động phù hợp; yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện niêm yết công khai giá vé, lịch trình phương tiện cụ thể trên tuyến tại khu vực cảng, quầy bán vé và các hình thức phù hợp khác.

2. Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng là cơ quan quản lý nhà nước về hàng hải đối với tất cả các cảng, phương tiện hoạt động trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng theo quy định của pháp luật về hàng hải, có trách nhiệm chủ trì thực hiện:

a) Xây dựng, ban hành các kế hoạch phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường tại vùng nước cảng biển Đà Nẵng và khu vực quản lý.

b) Tổ chức các cuộc họp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hoặc với cơ quan, tổ chức, địa phương, doanh nghiệp và cá nhân liên quan khác để trao đổi thống nhất, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong tổ chức, quản lý hoạt động hàng hải trong khu vực cảng biển Đà Nẵng.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an ninh, an toàn hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường trên luồng tuyến hàng hải và trên vùng nước cảng biển theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải hoặc đoàn liên ngành tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường đối với cảng, bến thủy nội địa và phương tiện hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố là cơ quan phối hợp, có trách nhiệm tham gia cùng với Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Sở Giao thông vận tải thực hiện:

a) Chủ trì triển khai thực hiện quản lý nhà nước theo quy định tại Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng và theo quy định tại Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Có trách nhiệm phối hợp với Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Sở Giao thông vận tải trong công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vận tải thủy nội địa và tham gia giao thông trên vùng nước cảng biển chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về giao thông thủy nội địa.

4. Công an thành phố Đà Nẵng, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông chủ trì phối hợp với Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Sở Giao thông vận tải và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông đường thủy; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường thủy nội địa, Bộ luật Hàng hải, các hoạt động phạm tội và vi phạm pháp luật khác trên các tuyến giao thông đường thủy theo quy định của pháp luật; phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến trật tự ATGT đường thủy nội địa.

5. Sở Du lịch có trách nhiệm kiểm tra thường xuyên về việc thực hiện ứng xử, văn hóa ứng xử tại khu vực cảng bến, trên phương tiện vận tải khách du lịch đối với hành khách, thuyền viên, nhân viên phục vụ, chủ phương tiện theo đúng Quy tắc ứng xử trong hoạt động vận tải khách du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp kiểm tra thủ tục, giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trước khi phương tiện rời và vào cảng, bến

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bên liên quan xây dựng quy trình kiểm soát phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng; Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ đường thủy nội địa phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra điều kiện an toàn của phương tiện, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và người lái phương tiện, việc chấp hành quy định về trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện

vận tải khách du lịch; Chỉ đạo Cảng vụ đường thủy nội địa có trách nhiệm thực hiện:

a) Triển khai công tác kiểm tra cấp giấy phép cho phương tiện rời và vào cảng, bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa.

b) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ do chủ phương tiện, thuyền trưởng nộp, xuất trình và lập thủ tục cấp giấy phép cho phương tiện rời cảng sông Hàn theo quy định tại Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa.

c) Cung cấp các thông tin, thủ tục liên quan về thuyền viên và phương tiện hoạt động vận tải trên tuyến thuộc phạm vi quản lý cho lực lượng chức năng phối hợp để quản lý, kiểm tra, giám sát theo quy định; đồng thời, công khai các thủ tục và các biểu mẫu hướng dẫn kê khai cho phép phương tiện rời cảng, bến để tổ chức, các nhân liên quan được biết, thực hiện.

d) Quyết định tạm thời không cho phép phương tiện rời và vào cảng khi không đảm bảo điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; hoặc trong trường hợp vì lý do bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông; hoặc các lý do khẩn cấp khác nhằm bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường tại khu vực cảng theo quy định của pháp luật.

đ) Việc đình chỉ hoạt động của phương tiện hoặc không cho phép phương tiện rời và vào cảng phải thông báo kịp thời cho chủ phương tiện, đơn vị kinh doanh và hành khách đi trên phương tiện biết. Nếu quá 15 phút so với giờ rời và vào cảng phải kịp thời điều động, bố trí phương tiện khác để phục vụ hành khách và phải báo ngay cho Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng để cập nhật kế hoạch VTS (*hệ thống điều phối giao thông hàng hải*).

e) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về tải trọng trên phương tiện hoạt động trên tuyến theo quy định; đồng thời, yêu cầu đơn vị vận tải, Đội quản lý cảng sông Hàn phối hợp Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng sông Hàn kiểm soát hành khách lên, xuống phương tiện đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông.

g) Phối hợp với Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Đà Nẵng nắm các thông tin về hoạt động vận tải tuyến thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý neo, đậu tại cảng để kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của người, phương tiện trong khu vực cảng, bến nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

h) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng chức năng, chính quyền địa phương thực hiện các hoạt động quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại cảng, bến thuộc phạm vi quản lý.

2. Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng:

a) Là cơ quan quản lý nhà nước về hàng hải trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng; phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong quản lý các phương tiện khi vào, rời cảng, bến thủy nội địa và hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng. Các chủ phương tiện và chủ cảng phải thực hiện chế độ thông báo, xác báo cho

Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

b) Phối hợp Sở Giao thông vận tải xây dựng quy trình kiểm soát phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa có hành trình hoạt động qua vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

c) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an thành phố, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông nắm các thông tin về hoạt động vận tải của các phương tiện trên tuyến thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý, giám sát mọi hoạt động của người, phương tiện hoạt động trong vùng nước cảng biển nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố là đơn vị chủ trì, thực hiện quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự trong khu vực cảng, bến và trên tuyến theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm thực hiện:

a) Bố trí lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm nhằm quản lý, bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong khu vực cảng, vùng nước cảng biển và khu vực biên giới biển theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự đối với người và phương tiện hoạt động vận tải trên tuyến theo quy định.

c) Thực hiện nội dung, biện pháp kiểm tra, giám sát biên phòng theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng và địa phương giải quyết, xử lý các trường hợp, vụ việc gây mất an ninh trật tự, an toàn giao thông trong khu vực cảng và trên tuyến theo quy định của pháp luật.

đ) Tiếp nhận, kiểm tra các thủ tục, giấy tờ trước khi phương tiện rời cảng theo quy định.

e) Khi phát hiện có dấu hiệu ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh hàng hải, mất an toàn đối với thuyền viên, nhân viên, hành khách trên phương tiện thì quyết định tạm dừng hoạt động của phương tiện, đồng thời thông báo với Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng và Sở Giao thông vận tải để phối hợp xử lý theo thẩm quyền.

4. Công an thành phố, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông là đơn vị phối hợp, có trách nhiệm thực hiện:

a) Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa trên tuyến theo quy định của Bộ công an về hoạt động tuần tra, kiểm soát bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa.

b) Chỉ đạo lực lượng trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong công tác bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ ô nhiễm môi trường khu vực cảng biển; cảng, bến thủy nội địa

1. Cảng vụ hàng hải chủ trì:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường đối với phương tiện vào cảng, bến thủy nội địa, cảng cá trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng và tìm kiếm cứu nạn trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng. Có trách nhiệm chủ trì tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển Đà Nẵng.

b) Tổ chức và chủ trì các hội nghị, cuộc họp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hoặc với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân liên quan khác để trao đổi thống nhất việc giải quyết những vướng mắc phát sinh trong công tác bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường.

c) Yêu cầu doanh nghiệp cảng, chủ phương tiện, thuyền trưởng và các cơ quan, tổ chức liên quan khác cung cấp số liệu, thông tin về hoạt động hàng hải tại cảng biển Đà Nẵng.

d) Thông báo cho tổ chức, cá nhân, phương tiện khi hoạt động tại vùng nước cảng biển Đà Nẵng có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định tại Nội quy cảng biển Đà Nẵng do Giám đốc Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng ban hành.

đ) Giám sát, điều tiết giao thông đối với phương tiện tham gia hoạt động hàng hải tại vùng nước cảng biển Đà Nẵng thông qua hệ thống VTS.

e) Chủ trì trong công tác trực vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

g) Phối hợp tổ chức công tác tuyên truyền pháp luật đến các đối tượng tham gia hoạt động hàng hải tại vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

2. Sở Giao thông vận tải: Chỉ đạo Cảng vụ đường thủy nội địa thực hiện các nội dung:

a) Phối hợp chặt chẽ để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các thủ tục liên quan đến phương tiện, hàng hóa, hành khách và thuyền viên khi hoạt động tại cảng biển theo quy định.

b) Thông báo kịp thời cho Cảng vụ hàng hải biết thông tin về phương tiện, thuyền viên, hàng hóa, hành khách vận chuyển trên phương tiện và thời gian dự kiến phương tiện rời vùng nước thủy nội địa Đà Nẵng vào vùng nước cảng biển Đà Nẵng và ngược lại.

c) Thông báo cho Cảng vụ hàng hải biết để phối hợp giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh sau khi nhận và xử lý thông tin từ Cảng vụ hàng hải hoặc chủ phương tiện cung cấp.

đ) Tổ chức khảo sát để công bố, thông báo về luồng tuyến thủy nội địa, cảng, bến thủy nội địa theo quy định để các cơ quan phối hợp và chủ phương tiện được biết.

e) Tổ chức kiểm tra điều kiện an toàn và xử lý ô nhiễm của các phương tiện theo quy định.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng:

a) Phối hợp các cơ quan liên quan tham gia xử lý, điều tra vi phạm về ô nhiễm môi trường tại khu vực cảng biển; cảng, bến thủy nội địa.

b) Phối hợp chặt chẽ để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các thủ tục liên quan đến phương tiện, hàng hóa, hành khách và thuyền viên khi hoạt động tại cảng biển theo quy định.

4. Công an thành phố, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông:

Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác bảo đảm an ninh trật tự và phòng ngừa, xử lý các hành vi gây ô nhiễm môi trường tại khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong công tác tìm kiếm cứu nạn, điều tra tai nạn hàng hải trong trường hợp phương tiện thủy nội địa xảy ra tai nạn trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

1. Công tác tìm kiếm cứu nạn:

a) Trường hợp xảy ra trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng: thực hiện theo quy định của Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển.

b) Trường hợp xảy ra trong vùng nước thủy nội địa: thực hiện theo quy định của Quyết định số 51/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa.

2. Công tác điều tra tai nạn hàng hải xảy ra trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng: thực hiện theo Thông tư số 34/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải.

3. Các đơn vị tham gia: Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II, Đài Thông tin duyên hải Đà Nẵng, Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn thành phố Đà Nẵng (*thực hiện theo Quy chế phối hợp đã ban hành*). Ngoài ra Sở Giao thông vận tải Đà Nẵng, Cảng vụ đường thủy nội địa, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an thành phố và Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông cùng phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

Điều 10. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát

1. Các Bên căn cứ tình hình thực tế tại khu vực, yêu cầu nhiệm vụ, tổ chức phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động của phương tiện tại cảng biển, cảng bến thủy nội địa để phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm an ninh trật tự, an toàn, an ninh đường thủy, phòng ngừa ô nhiễm môi trường tại khu vực.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại khu vực, Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an

thành phố, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát. Việc kiểm tra, giám sát của mỗi Bên phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 11. Phối hợp trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm

1. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, Bên chủ trì xử lý vụ việc có yêu cầu cần phối hợp lực lượng đề nghị gửi bằng văn bản. Bên nhận được yêu cầu phối hợp có trách nhiệm bố trí lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để thực hiện; trong trường hợp không đủ điều kiện, khả năng phối hợp phải thông báo kịp thời bằng văn bản cho Bên chủ trì.

Đối với trường hợp đặc biệt ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động hàng hải tại khu vực cần phải có sự phối hợp lực lượng đề kịp thời ngăn chặn, người chỉ huy Bên chủ trì xử lý vụ việc có thể trao đổi trực tiếp hoặc qua điện thoại, fax ... đề nghị người chỉ huy Bên phối hợp khẩn trương tổ chức lực lượng, phương tiện, biện pháp phối hợp, sau đó gửi văn bản cho Bên phối hợp.

2. Vụ việc, hành vi vi phạm xảy ra thuộc thẩm quyền xử lý của Bên nào thì Bên đó chủ trì, các Bên khác tham gia phối hợp.

Trường hợp phát hiện vi phạm, nhưng không thuộc thẩm quyền xử lý của mình, thì thực hiện các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật và bàn giao cho Bên có thẩm quyền để xử lý.

3. Việc bàn giao thông tin, hồ sơ, phương tiện, tang vật (nếu có) của vụ việc vi phạm phải đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Chỉ bàn giao vụ việc khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cấp lãnh đạo có thẩm quyền của hai Bên.

Bên tiếp nhận vụ việc phải thông báo bằng văn bản cho Bên bàn giao biết kết quả điều tra, kiểm tra, xử lý chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ khi kết thúc vụ việc.

Điều 12. Phối hợp thực hiện công tác khác

1. Phối hợp giải quyết tình hình khi có yêu cầu tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động tại cảng biển; cảng, bến thủy nội địa, cứu hộ, cứu nạn, thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường. Bên có quyết định tạm dừng hoặc hạn chế hoạt động phải có thông báo và nêu rõ lý do cho Bên kia biết.

2. Phối hợp trong đấu tranh phòng, chống các hoạt động chống người thi hành công vụ; quản lý, bảo vệ cơ quan, đơn vị và giải quyết các vụ việc đột xuất xảy ra ở khu vực cảng biển; cảng, bến thủy nội địa.

3. Hỗ trợ tư vấn trang bị trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ mà mỗi Bên có thể mạnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an thành phố, Cảng vụ hàng hải, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông là các đơn vị thường trực mỗi Bên, có trách nhiệm tiếp nhận, trao đổi thông tin. Đồng thời chỉ

đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện Quy chế này.

2. Tổ chức quán triệt nội dung Quy chế này đến cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến vận tải đường thủy nội địa, hàng hải và cán bộ, sĩ quan, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng, Công an nhân dân thuộc các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ quản lý, kiểm tra giám sát, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông phương tiện vào và rời cảng, bến thủy nội địa hoạt động trong vùng nước cảng biển Đà Nẵng.

3. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả về trách nhiệm chủ trì và trách nhiệm phối hợp thuộc các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình theo Quy chế này.

4. Định kỳ hàng năm, Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảng vụ hàng hải, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị giao ban để trao đổi để đánh giá tình hình, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ tiếp tục đối với hoạt động quản lý phương tiện, thuyền viên, hành khách hoạt động qua khu vực cảng biển trong thời gian đến.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời thông báo Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Công an thành phố, Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng, Thủy đoàn I - Cục Cảnh sát giao thông để chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.



Nguyễn Ngọc Tuấn